

Số: /KH-UBND

Yên Bái, ngày tháng 01 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2025

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới và Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 03/3/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái về việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban bí thư Trung ương Đảng khoá XIII “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Yên Bái, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Yên Bái năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Kiểm soát và bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm. Nâng cao nhận thức, thực hành đúng về an toàn thực phẩm trong cộng đồng. Hạn chế đến mức thấp nhất ô nhiễm thực phẩm, ngộ độc thực phẩm, dịch, bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

##### 2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ được giao để chỉ đạo, tổ chức triển khai có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các sở, ngành, địa phương trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm của các cấp, các ngành. Bảo đảm an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung ứng thực phẩm. Tăng cường kiểm soát, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm. Nâng cao năng lực, chủ động phòng ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Mục tiêu 1:** Nâng cao kiến thức, thực hành về an toàn thực phẩm cho các nhóm đối tượng.

*Chỉ tiêu:*

- 100% cán bộ làm công tác an toàn thực phẩm từ cấp tỉnh đến cấp xã, có kiến thức và được cập nhật thường xuyên kiến thức về an toàn thực phẩm thông qua hình thức hội thảo, hội nghị, tập huấn.

- 90% người sản xuất, chế biến, người kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng và chủ cơ sở được cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm.

**2.2. Mục tiêu 2:** Tăng cường năng lực, hiệu quả của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.

*Chỉ tiêu:*

- Duy trì hoạt động phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO 17025:2017 về an toàn thực phẩm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

**2.3. Mục tiêu 3:** Cải thiện rõ rệt tình trạng bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

*Chỉ tiêu:*

- Sở Y tế: 90% cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp giấy chứng nhận.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ 85% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp giấy chứng nhận.

+ 80% cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký cam kết và được kiểm tra sau khi ký cam kết. Riêng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật (trừ động vật thủy sản): 50% cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký cam kết và được kiểm tra sau khi ký cam kết.

+ Diện tích sản xuất nông, lâm, thủy sản được áp dụng mô hình sản xuất tiên tiến theo tiêu chuẩn chứng nhận VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ... hoặc được cấp mã số vùng trồng tăng 10% so với năm 2024.

+ Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 22000 hoặc tương đương tăng 10% so với năm 2024.

+ Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra an toàn thực phẩm trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm nông sản <6%.

+ Tỷ lệ mẫu vượt mức cho phép/tổng số mẫu được kiểm tra an toàn thực phẩm trong các chương trình giám sát quốc gia về an toàn thực phẩm thủy sản <4%.

- Sở Công Thương:

+ 90% các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 90% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thực hiện ký Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm.

+ Nâng cao chất lượng các chợ đảm bảo an toàn thực phẩm, nhân rộng thêm chợ an toàn thực phẩm khi có nguồn lực phù hợp.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ 85% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được tổ chức ký Bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm và hàng năm ít nhất 60% cơ sở được kiểm tra sau ký khi cam kết.

+ 90% số chợ quản lý được kiểm soát về an toàn thực phẩm.

+ Mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 mô hình sản xuất rau, củ, quả an toàn hoặc khu giết mổ gia súc gia cầm tập trung bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm.

**2.4. Mục tiêu 4:** Cải thiện tình trạng bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở dịch vụ ăn uống:

*Chỉ tiêu:*

- Sở Y tế:

+ 90% các cơ sở dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 100% bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm ít nhất 01 lần/năm.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

+ 85% các cơ sở dịch vụ ăn uống thuộc diện cấp Giấy chứng nhận được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

+ 100% bếp ăn tập thể theo phân cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm ít nhất 01 lần/năm.

**2.5. Mục tiêu 5:** Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối; ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát các cơ sở kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, các vật tư nông nghiệp.

**2.6. Mục tiêu 6:** Tăng cường phòng chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế các bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

*Chỉ tiêu:*

- 100% vụ ngộ độc thực phẩm báo cáo được điều tra, xử lý kịp thời.
- Không chế tỷ lệ mắc ngộ độc thực phẩm cấp tính được ghi nhận dưới 07 người/100.000 dân.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP****1. Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban bí thư Trung ương Đảng khoá XIII “Về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới và các kế hoạch, văn bản của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Đưa chỉ tiêu bảo đảm an toàn thực phẩm vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cấp, các ngành, phân công rõ trách nhiệm của từng cá nhân, cơ quan, đơn vị; kịp thời xử lý dứt điểm các điểm nóng về an toàn thực phẩm được dư luận, người tiêu dùng quan tâm, phản ánh trên địa bàn. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân lơ là, thiếu trách nhiệm trong quản lý an toàn thực phẩm.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động và hiệu quả phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm các cấp đặc biệt là cấp xã, trong việc nắm bắt, xử lý kịp thời các tình huống, sự cố về an toàn thực phẩm.

**2. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các quy định về an toàn thực phẩm; các kiến thức về lựa chọn, bảo quản, chế biến và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm nhằm nâng cao nhận thức và thực hành của cộng đồng, bằng nhiều hình thức, phương tiện truyền thông phù hợp từng vùng, từng nhóm đối tượng trong đó chú trọng các đối tượng là người tiêu dùng thực phẩm, người nội trợ, người sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm; huy động toàn xã hội tham gia phòng ngừa, đấu tranh với việc sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn, chất lượng.

- Tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương. Kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm và công khai danh sách các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về an toàn thực phẩm.

- Triển khai có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu...

- Thông tin rộng rãi số điện thoại đường dây nóng và đầu mối tiếp nhận, xử lý phản ánh của tổ chức/cá nhân về các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm; nâng cao hiệu quả, trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin của các cơ quan quản lý từ cấp tỉnh đến cấp xã.

### **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm**

- Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Định kỳ tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, chuyên ngành đặc biệt trong các đợt cao điểm: Tết Nguyên đán và mùa lễ hội xuân, Tháng hành động vì An toàn thực phẩm, Tết Trung thu, các dịp lễ hội và sự kiện trong năm.

- Tổ chức thực hiện công tác hậu kiểm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống; các sản phẩm/nhóm sản phẩm thực phẩm, hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý. Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy gây ô nhiễm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm sau công bố. Thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn. Kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm trong sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm.

- Tăng cường phối hợp thanh tra liên ngành tại các địa phương, kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất và các vật tư nông nghiệp, đảm bảo việc sử dụng đúng chủng loại, liều lượng của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; hoá chất phụ gia trong bảo quản và chế biến nông sản thực phẩm.

- Tổ chức kiểm tra chất lượng sản phẩm tại các cơ sở đăng ký kinh doanh thực phẩm sạch, hoa quả sạch trong các đợt kiểm tra liên ngành (tổ chức lấy mẫu thực phẩm tại một số cơ sở kinh doanh để kiểm nghiệm chất lượng và báo cáo ủy ban nhân dân tỉnh).

- Duy trì thực hiện việc giám sát, kiểm tra tồn dư hóa chất độc hại trong sản phẩm thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; kiểm tra việc thực hiện các quy định đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi sản xuất thực phẩm an toàn.

- Quản lý và ngăn chặn hiệu quả việc kinh doanh thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa, không rõ nguồn gốc và gian lận thương mại. Quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng.

- Tăng cường công tác quản lý an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị và các hệ thống, phân phối hàng hóa thực phẩm, các làng nghề sản xuất thực phẩm, bảo đảm vừa duy trì và phát triển nghề truyền thống, vừa bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng.

- Tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh cung cấp dịch vụ ăn uống, chú trọng loại hình phục vụ cho nhiều người như bếp ăn tập thể, căng tin, địa điểm phục vụ ăn uống tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, trường học, bệnh viện, khu du lịch, lễ hội, khách sạn, nhà hàng, cơ sở nghỉ dưỡng, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố...

- Các lực lượng chức năng tăng cường nắm bắt, phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý và hỗ trợ các cơ quan quản lý xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

#### **4. Công tác phòng, chống ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm**

- Tăng cường năng lực của hệ thống giám sát, chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tổ chức giám sát các sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao nhằm kịp thời cảnh báo về nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

- Thực hiện quản lý cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm của các ngành: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, đặc biệt các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm của các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, nhà hàng, khách sạn, khu du lịch, lễ hội, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể trường học, khu công nghiệp...; gắn liền với trách nhiệm của người đứng đầu.

Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cung ứng dịch vụ ăn uống; xử lý nghiêm các vi phạm (nếu có).

- Giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện văn hoá, chính trị - xã hội, hội nghị, lễ hội của tỉnh.

- Xử lý kịp thời và khắc phục hậu quả của ngộ độc thực phẩm, hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng tới sức khỏe của nhân dân.

#### **5. Xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả; xây dựng và quản lý vùng chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm và vùng nuôi trồng thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm**

- Khuyến khích, thúc đẩy các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm áp dụng các mô hình thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm tiên tiến trong sản xuất rau, củ, quả như: GMP, GHP, HACCP, ISO22000, GAP... Phát triển các vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo an toàn.

- Xây dựng và phát triển các vùng nuôi trồng thủy sản tập trung, khuyến khích áp dụng theo hướng đảm bảo điều kiện an toàn thực phẩm, VietGAP, hướng hữu cơ trong nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản, sơ chế, chế biến các sản phẩm thủy sản nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn bền vững. Nhân rộng các mô hình đảm bảo an toàn thực phẩm, các mô hình rau an toàn, giết mổ gia súc, gia cầm.

## **6. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Tăng cường tuyên truyền về việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến và lợi ích của việc triển khai áp dụng việc giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công.

## **7. Bố trí nguồn lực cho công tác an toàn thực phẩm**

Củng cố và nâng cao năng lực cho mạng lưới làm công tác quản lý an toàn thực phẩm các cấp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng truyền thông cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm của các tuyến và đội ngũ cộng tác viên, nhân viên y tế thôn, bản trong việc thực hiện việc giám sát chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm ở cơ sở.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu thành lập và tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành của tỉnh về an toàn thực phẩm trong các dịp cao điểm như: Tết Nguyên đán, mùa lễ hội, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm, cung cấp tài liệu truyền thông về an toàn thực phẩm; thường xuyên phối hợp với cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh và các địa phương triển khai hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm. Tập huấn nâng cao kiến thức và thực hành về an toàn thực phẩm cho người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người quản lý, người tiêu dùng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng, chống ngộ độc thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống chú trọng loại hình phục vụ cho nhiều người tại bếp ăn tập thể, căng tin, địa điểm phục vụ ăn uống trong các doanh nghiệp, tại các khu công nghiệp, trong trường học, bệnh viện, khu du lịch, lễ hội, khách sạn, nhà hàng, cơ sở nghỉ dưỡng, cơ sở chế biến suất ăn sẵn, nấu ăn lưu động, thức ăn đường phố...do ngành y tế quản lý. Tăng cường quản lý, kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu thực phẩm bảo vệ sức khỏe/thực phẩm chức năng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

- Tổ chức hậu kiểm và lấy mẫu giám sát nguy cơ ô nhiễm thực phẩm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm thuộc ngành Y tế quản lý, tập trung vào các nhóm sản phẩm: thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng và chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; thực hiện tốt công tác truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý trên địa bàn, kịp thời có biện pháp xử lý vi phạm và cảnh báo cho người tiêu dùng biết lựa chọn cơ sở thực phẩm an toàn và chọn mua, sử dụng thực phẩm an toàn.

- Xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm phục vụ các sự kiện, hội nghị, lễ hội.

- Nâng cấp, củng cố cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực khoa xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đạt tiêu chuẩn ISO/IEC đáp ứng yêu cầu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.

- Chủ động sẵn sàng phương án tiếp nhận, phân loại, cấp cứu, điều trị kịp thời người bị ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa tử vong do ngộ độc thực phẩm. Chỉ đạo, phối hợp với các địa phương trong điều tra, xác minh vụ ngộ độc thực phẩm.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

## **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

- Đề xuất, tham mưu xây dựng và phát triển các vùng nguyên liệu rau, củ, quả an toàn, các cơ sở giết mổ tập trung, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn; đẩy mạnh việc triển khai áp dụng các quy trình sản xuất tiên tiến, phù hợp đối với các hộ sản xuất nông lâm thủy sản thực phẩm.



- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn thực phẩm; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ được giao nhiệm vụ kiểm nghiệm quản lý an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp cấp huyện, xã; phổ biến, hướng dẫn các quy định sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn cho các đối tượng quản lý, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các chính sách khuyến khích phát triển sản xuất hàng hóa nông nghiệp tập trung trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh thông tin kịp thời, đầy đủ về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác thẩm định, kiểm tra, thanh tra, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản theo phân cấp quản lý, trong đó chú trọng hình thức thanh tra, kiểm tra đột xuất.

- Tăng cường công tác lấy mẫu thực phẩm để giám sát mối nguy gây ô nhiễm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản thực phẩm đảm bảo số lượng mẫu giám sát khoảng 250 mẫu/năm, tập trung vào các nhóm sản phẩm nguy cơ cao: thịt và các sản phẩm chế biến từ thịt; thủy sản và sản phẩm chế biến từ thủy sản; rau, củ, quả và sản phẩm chế biến từ rau, củ, quả; đặc biệt các loại rau, quả trái vụ, có nguồn gốc xuất xứ từ nước ngoài; các sản phẩm tự công bố; sản phẩm thực phẩm được sản xuất theo chuỗi; sản phẩm nghi ngờ không đảm bảo an toàn thực phẩm... Thực hiện truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không đảm bảo an toàn thuộc lĩnh vực ngành quản lý, kịp thời cảnh báo nguy cơ mất an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định đảm bảo an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, nông sản. Xử lý, xử phạt nghiêm các tổ chức/cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở sản xuất, chế biến nông, lâm, thủy sản áp dụng các chương trình quản lý chất lượng tiên tiến hoặc được cấp mã số vùng trồng; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại lĩnh vực nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

### **3. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về các quy định an toàn thực phẩm tới các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý.

- Chủ động rà soát, đánh giá hệ thống chợ trên địa bàn tỉnh, xây dựng mô hình chợ văn minh thương mại; tiếp tục thu hút kêu gọi doanh nghiệp tiếp nhận, quản lý, khai thác và đầu tư xây dựng chợ đáp ứng nhu cầu của xã hội và quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý; quản lý chặt chẽ hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm.

- Triển khai lấy mẫu giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm, hậu kiểm chất lượng sản phẩm đối với các nhóm thực phẩm thuộc ngành quản lý, tập trung vào nhóm sản phẩm bánh, mứt, kẹo, rượu, bia, đặc biệt là rượu thủ công và áp dụng biện pháp phòng ngừa, khắc phục kịp thời khi có sự cố về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Cục Quản lý thị trường đẩy mạnh công tác kiểm tra, kiểm soát, phát hiện và xử lý nghiêm việc kinh doanh các loại sản phẩm thực phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đủ các điều kiện lưu thông trên thị trường.

#### **4. Công an tỉnh**

- Phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các sở, ban, ngành liên quan thường xuyên trao đổi thông tin về an toàn thực phẩm để kịp thời phát hiện, điều tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, rà soát, nắm chắc tình hình số đối tượng, tuyến, địa bàn trọng điểm về an toàn thực phẩm nhằm chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các hành vi vi phạm. Điều tra xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

#### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chỉ đạo các trường mầm non, trường phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trường trung cấp triển khai thực hiện hiệu quả công tác y tế trường học, chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm, đặc biệt tại các cơ sở giáo dục có bếp ăn tập thể.

- Phối hợp với Sở Y tế trong tổ chức tuyên truyền, giáo dục, tập huấn về an toàn thực phẩm tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

#### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện Luật chuyển giao công nghệ; Sở hữu trí tuệ, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

- Tăng cường duy trì và xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm thực phẩm an toàn đạt chất lượng cao; quảng bá các sản phẩm thực phẩm có thương hiệu và chỉ dẫn địa lý gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới.

#### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, cơ quan truyền thông của tỉnh phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các quy định về an toàn thực phẩm; các kiến thức về lựa chọn, bảo quản, chế biến và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm.

- Quản lý việc sử dụng các trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội quảng cáo, mua bán thực phẩm không đúng quy định của pháp luật, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân phát hành quảng cáo sai sự thật, quảng cáo chưa có thẩm định của cơ quan chuyên môn hoặc không đúng với các nội dung đã được thẩm định thuộc thẩm quyền quản lý.

### **8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương tuyên truyền cho cộng đồng việc thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; vận động cộng đồng ăn uống hợp vệ sinh đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm trong các hoạt động chuyên môn phục vụ tại cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng của tỉnh và các địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm tại các điểm có hoạt động du lịch và các di tích lịch sử, lễ hội, và các sự kiện văn hoá, thể thao trên địa bàn tỉnh.

### **9. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh**

Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm đối với chủ sử dụng lao động và người quản lý, người trực tiếp chế biến trong bếp ăn tập thể thuộc các nhà máy, công ty trong các khu công nghiệp.

### **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh về bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các nội dung kế hoạch theo chức năng nhiệm vụ và phân cấp quản lý; ưu tiên bố trí kinh phí, nguồn lực cho công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tại địa phương. Chỉ đạo và thường xuyên đôn đốc Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm cấp xã, trung tâm y tế cấp huyện, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Thống kê, cập nhật đầy đủ danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đóng trên địa bàn. Yêu cầu các cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm (thuộc diện bắt buộc phải có giấy đăng kinh doanh) chưa có đăng ký kinh doanh thực hiện đăng ký kinh doanh đúng ngành nghề theo quy định của pháp luật. Tiến hành rà soát, buộc ngừng hoạt động đối với những cơ sở chế biến thực phẩm không đủ điều kiện an toàn thực phẩm, không có giấy đăng ký kinh doanh.

- Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn, đặc biệt là thanh tra, kiểm tra theo hình thức đột xuất vào các dịp trọng điểm trong năm và thanh tra, kiểm tra theo chuyên đề (dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố, sản xuất nông sản thực phẩm, chợ...)

- Chủ trì, phối hợp với các ngành xây dựng, phát triển các vùng sản xuất thực phẩm an toàn; triển khai việc áp dụng các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến, các mô hình sản xuất thực phẩm theo chuỗi, hệ thống phân phối thực phẩm an toàn.

- Quan tâm, hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, triển khai mô hình sản xuất thực phẩm an toàn và phát triển hệ thống phân phối thực phẩm an toàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về đảm bảo an toàn thực phẩm. Thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng của địa phương để nhân dân biết và kịp thời phản ánh thông tin khi cần thiết.

### **11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phối hợp triển khai tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn.

### **12. Đề nghị Cục Quản lý thị trường tỉnh**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng nhập lậu, hàng cấm, gian lận thương mại, kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh

### **13. Đề nghị Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, phụ nữ về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm; phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức các lớp tập huấn, truyền thông nâng cao kiến thức an toàn thực phẩm cho cán bộ, hội viên, phụ nữ, đặc biệt là các cộng tác viên, tuyên truyền viên ở cơ sở.

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng các câu lạc bộ “Gia đình hạnh phúc” và chi hội “Phụ nữ 5 không, 3 sạch và Phụ nữ 5 có, 3 sạch”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

#### **14. Đề nghị Hội nông dân tỉnh**

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn cho các hội viên về Luật An toàn thực phẩm, các kiến thức về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản, khoa học; sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và thức ăn chăn nuôi, phân bón; không giết mổ gia súc, gia cầm không đảm bảo an toàn.

- Tiếp tục duy trì, vận động thành lập các hợp tác xã chuyên ngành và tổ hợp tác xã chuyên ngành về sản xuất thực phẩm.

- Tiếp tục vận động các hộ gia đình hội viên, nông dân duy trì và nhân rộng các mô hình “Nông dân Yên Bái nói không với thực phẩm bẩn”; sản xuất, kinh doanh nông sản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Đồng thời đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình chuỗi cửa hàng thực phẩm an toàn tạo niềm tin cho người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTPH-CP-HNDVN-HLHPNVN về tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

#### **15. Đề nghị Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

- Xây dựng nội dung tuyên truyền về bảo đảm an toàn thực phẩm lồng ghép vào các hoạt động “Tháng thanh niên”, “Thanh niên tình nguyện hè”, chương trình “Tình nguyện Mùa đông - Xuân tình nguyện”.

- Phát huy vai trò xung kích của lực lượng thanh niên trong công tác hoạt động tuyên truyền, vận động người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương - thành viên Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm tỉnh triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm về Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm tỉnh để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- BCĐ liên ngành TW về ATTP (Bộ Y tế);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ngành thành viên BCĐ ATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Yên Bái, Đài PT và TH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TKTH, NN, VX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hiền Hạnh**